

Số: 16 /2017/QĐST-DS

Văn Chấn, ngày 11 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 1 Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2017/TLST- DS, ngày 21 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung T và bà Đỗ Thị T

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái;

(Bà T đã ủy quyền cho ông T theo văn bản lập ngày 23/11/2017)

Bị đơn: Bà Lê Thị K và ông Lại Văn L

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng bà Lê Thị K và ông Lại Văn L phải trả khoản tiền đã vay còn nợ cho vợ chồng ông Nguyễn Trung T và bà Đỗ Thị T với số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), không tính lãi. Hình thức thanh toán bằng tiền VNĐ, phương thức thanh toán thành hai lần vào thời gian cụ thể như sau;

Lần 1: Trả số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày 30/7/2018;

Lần 2: Trả số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày 31/12/2018;

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của khoản tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Bà Lê Thị K phải nộp 175.000đ (Một trăm bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Trung T được trả lại số tiền

300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số AA2013/03985 ngày 21/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V
- Chi cục T.H.A DS huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Trung Sơn